**TUẦN 17:**

*Ngày soạn: 15 /12 / 2018*

*Ngày dạy:Thø hai ngµy 17 th¸ng 12 n¨m 2018*

**TIẾT 2- 3: Tập đọc - Kể chuyện (tct 33- 17)**

**MỒ CÔI XỬ KIỆN**

**I/ Mục tiêu:**

+ Tập đọc: Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

* Hiểu ND: ca ngợi sự thông minh của Mồ Côi ( trả lời được các câu hỏi trong SGK)

+ Kể chuyện :Kể lai được từng đoạn câu chuyện dựa theo tranh minh họa ( HS khá, giỏi kể được toàn bộ câu chuyện)

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Tranh ảnh minh họa trong sách giáo khoa.

**III/Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi 3 em đọc thuộc lòng bài thơ Về thăm quê và TLCH.  - Giáo viên nhận xét  **3.Bài mới:**  a) Giới thiệu bài :Cho HS quan sát tranh và giói thiệu truyện cổ tích rất hay của dân tộc Nùng.  b) Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:  + Đọc mẫu toàn bài.  + Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp từng câu.  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp.  - Kết hợp giải thích các từ khó trong sách giáo khoa (Mồ Côi , bồi thường ).  -Yêu cầu HS đọc từng đoạn trong nhóm.  + Mời 3 nhóm thi đọc ĐT 3 đoạn.  + Mời 1HS đọc cả bài.  c) Hướng dẫn tìm hiểu bài :  - Y/C lớp đọc thầm đoạn 1 và trả lời câu hỏi  + Câu chuyện có những nhân vật nào?  + Chủ quán kiện bác nông dân về việc gì ?  - Yêu cầu một em đọc thành tiếng đoạn 2, cả lớp đọc thầm trao đổi và TLCH:  + Tìm câu nêu rõ lí lẽ của bác nông dân ?  + Khi bác nông dân nhận có hít mùi thơm trong quán Mồ Côi xử thế nào?  + Thái độ của bác nông dân như thế nào khi nghe lời phán xử?  - Một em đọc đoạn lại 2 và 3, cả lớp theo dõi và trả lời câu hỏi:  + Tại sao Mồ Côi lại bảo bác nông dân xóc đúng 10 lần?  + Mồ Côi đã nói gì sau phiên tòa ?  d) Luyện đọc lại :  - Đọc mẫu diễn cảm đoạn 2 và 3.  - Mời một em đọc cả bài.  - Theo dõi bình chọn em đọc hay nhất.  Kể chuyện  + Nêu nhiệm vụ: Dựa vào tranh minh họa, kể lại toàn bộ câu chuyện.  - Treo các tranh gợi ý hs nhìn tranh để kể từng đoạn.  - Gọi 1 em khá kể mẫu đoạn 1 câu chuyện dựa theo tranh minh họa.  - Yêu cầu từng cặp học sinh lên kể .  - Yêu cầu một em kể lại cả câu chuyện.  - Giáo viên cùng lớp bình chọn em kể hay nhất  **4) Củng cố dặn dò :**  - Qua câu chuyện em có cảm nghĩ gì ?  - Về nhà tập kể lại câu chuyện.  **5) Nhận xét đánh giá tiết học.** | 3HS lên bảng đọc bài thơ + TLCH theo yêu cầu của GV.  `- Nối tiếp nhau mỗi em đọc 1 câu.  - Nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài .  - Tìm hiểu các TN mới ở sau bài đọc.  - Lớp đọc từng đoạn trong nhóm.  - 3 nhóm nt nhau thi ĐT3 đoạn trong bài.  - 1 em đọc cả bài.  - Đọc thầm đoạn 1 câu chuyện  - Trong câu chuyện có chủ quán, bác nông dân và chàng Mồ Cô.  - Về tội bác nông dân vào quán hít các mùi thơm của gà quay, heo rán …mà không trả tiền  - 1em đọc đoạn 2 của bài cả lớp theo dõi và trả lời :  - Tôi chỉ vào quán ngồi nhờ để ăn miếng cơm nắm chứ không mua gì cả.  - Xử bác nông dân phải bồi thường, đưa 20 đồng để quan tòa phân xử.  - Bác giãy nảy lên …  - 1 em đọc đoạn lại đoạn 2 và 3, cả lớp đọc thầm theo .  - Vì bác xóc 2 đồng bạc đúng 10 lần mới đủ 20 đồng.  - Mồ Côi nói : bác này đã bồi thường đủ số tiền vì một bên hít mùi thơm và một bên nghe tiếng bạc thế là công bằng.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - 1 Học sinh đọc lại cả câu chuyện.  - Lớp lắng nghe bình chọn bạn đọc hay nhất.  - Quan sát 4 tranh ứng với ND 3 đoạn.  - 1Hs khá nhìn tranh kể mẫu đoạn 1 câu chuyện.  - Từng cặp tập kể.  - 1 em kể lại toàn bộ câu chuyện trước lớp.  - Lớp theo dõi bình chọn bạn kể hay nhất.  - Truyện ca ngợi chàng Mồ Côi thông minh, xử kiện giỏi, bảo vệ được người lương thiện. |

**TIẾT 4: Toán ( tct 81)**

**TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC (tiếp theo)**

I**/Mục tiêu**:

* Biết tính giá trị biểu thức có dấu ngoặc ( ) và ghi nhớ quy tắc tính giá trị của biểu thức dạng này. BT cần làm bt 1,2,3

**II/Đồ dùng dạy - học:**

Bảng phụ

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định**  **2.KTBC :**  - KT 2 em: Tính giá trị của biểu thức sau:  12 + 7 x 9 375 - 45 : 3  - Nhận xét  **3.Bài mới:**  a) Giới thiệu bài: Nêu được mục tiêu giờ học và ghi tên bài lên bảng.  b) Hướng dẫn tính giá trị của biểu thức đơn giản có dấu ngoặc :  + Giới thiệu quy tắc  - Ghi lên bảng 2 biểu thức :  30 + 5 : 5 và ( 30 + 5 ) : 5  - Yêu cầu HS tìm cách tính giá trị của 2 biểu thức trên.  + Hãy tìm điểm khác nhau giữa 2 biểu thức trên?  - Gọi HS nêu cách tính giá trị của biểu thức thứ nhất.  - Ghi bảng: 30 + 5 : 5 = 30 + 1  = 31  - Giới thiệu cách tính giá trị của biểu thức thứ 2: " Khi tính giá trị của biểu thức có chứa dấu ngoặc thì trước tiên ta thực hiện các phép tính trong ngoặc".  - Mời 1HS lên bảng thực hiện tính giá trị của biểu thức thứ hai.  - Nhận xét chữa bài.  + Vậy khi tính giá trị của biểu thức ta cần chú ý điều gì?  - Viết lên bảng biểu thức: 3 x ( 20 - 10 )  - Mời 1HS lên bảng thực hiện.  - Nhận xét chữa bài.  c) Luyện tập:  Bài 1: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Gọi HS nhắc lại cách thực hiện.  - Yêu cầu 2HS lên bảng làm bài, cả lớp làm vào bảng con.  - Nhận xét chữa bài.  Bài 2: Hướng dẫn tương tự.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 3: - Gọi học sinh đọc bài 3.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở  - Gọi một học sinh lên bảng giải.  **4) Củng cố - Dặn dò:**  **5 Nhận xét:** | - 2HS lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài làm của bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - HS trao đổi theo cặp tìm cách tính.  + Biểu thức thứ nhất không có dấu ngoặc, biểu thức thứ hai có dấu ngoặc.  - Ta phải thực hiện phép chia trước:  Lấy 5 : 5 = 1 rồi lấy 30 + 1 = 31  - 1HS lên bảng thực hiện, lớp theo dõi nhận xét bổ sung:  ( 30 + 5 ) : 5 = 35 : 5  = 7  - 1HS lên bảng thực hiện, lớp nhận xét bổ sung  3 x ( 20 – 10 ) = 3 x 10  = 30  - Nhẩm HTL quy tắc.  - 1HS nêu yêu cầu BT.  - 1 em nhắc lại cách thực hiện.  - 2HS làm bài trên bảng, cả lớp làm vào bảng con.  a/ 25 – ( 20 – 10 ) = 25– 10  = 15  b/ 416 – ( 25 – 11 ) = 416 – 14  = 402  - Cả lớp làm bài vào vở.  - 2 HS lên bảng tính, lớp bổ sung .  a/ ( 65 + 15 ) x 2 = 80 x 2  = 160  b/ 81 : ( 3 x 3 ) = 81 : 9  = 9  -Thực hiện   * 1HS lên bảng làm |

**TIẾT 5 Tự nhiên xã hội( tct 33)**

**AN TOÀN KHI ĐI XE ĐẠP**

**I/Mục tiêu**:

- Nêu được một số quy định đảm bảo an toàn khi đi xe đạp

- Nêu được hậu quả nếu đi xe đạp không đúng quy định .

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Các hình trong SGK trang 64, 65; tranh ảnh áp phích về an toàn giao thông.

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2 .Kiểm tra bài cũ**:  - Hãy nêu sự khác biệt giữa làng quê và đô thị về phong cảnh, nhà cửa, hoạt động sinh sống chủ yếu của người dân.  - Nhận xét đánh giá.  **3.Bài mới:** - Giới thiệu bài:Nêu được hậu quả nếu đi xe đạp ghi tên bài  a/Hoạt động 1: Quan sát tranh theo nhóm  +Bước 1: Làm việc theo nhóm  - Chia lớp thành các nhóm, hướng dẫn các nhóm quan sát các hình ở trang 64, 65 SGK  - Yêu cầu HS chỉ và nói người nào đi đúng, người nào đi sai.  - Yêu cầu đại diện các nhóm lên chỉ và trình bày trước lớp (mỗi nhóm nhận xét 1 hình).  - GV nhận xét bổ sung.  b/Hoạt động 2 Thảo luận nhóm .  - Chia nhóm, mỗi nhóm 4 em.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận câu hỏi:  - Mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp .  - Yêu cầu lớp nhận xét bổ sung.  - KL: Khi đi xe đạp cần đi bên phải, đúng phần đường dành cho người đi xe đạp, không đi vào đường ngược chiều.  c/Hoạt động 3 : Trò chơi đèn xanh , đèn đỏ  - Hướng dẫn chơi trò chơi "đèn xanh đèn đỏ":  - Yêu cầu các nhóm thực hiện trò chơi.  **4) Củng cố - Dặn dò:**  **5. Nhận xét:** | - 2HS trả lời câu hỏi theo yêu cầu của GV.  - Lớp theo dõi.  - Lắng nghe.  - Các nhóm quan sát, thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên.    -Một số đại diện lên báo cáo trước lớp.  - Các nhóm khác theo dõi bổ sung.  - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Lần lượt từng đại diện lên trình bày trước lớp.  - Lớp theo dõi nhận xét bổ sung.  - Cả lớp theo dõi hướng dẫn để nắm được trò chơi.  - Lớp thực hiện trò chơi đèn xanh, đèn đỏ dưới sự điều khiển của giáo viên. |

*Ngày soạn 15 /12 /2018*

*Ngày dạy:Thø ba ngµy 18 th¸ng 12 n¨m 2018*

**TIẾT 4: Toán ( tct 82)**

**LUYỆN TẬP**

**I/Mục tiêu** :

Biết tính giá trị biểu thức có dấu ().

Ap dụng được việc tính giá trị của biểu thức và dạng bài tập điền dấu: =,>,<.

BT cần làm: bt 1,bt2,bt3 (dòng 1),bt4

**II/Đồ dùng dạy - học:**

* Nội dung bài tập 4 chép sẵn vào bảng phụ .

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định**  **2.Bài cũ :**  - Goi 2HS lên bảng làm BT: Tính giá trị của biểu thức: 123 x (42 - 40)  (100 + 11) x 9  - Nhận xét  **3.Bài mới: a**) Giới thiệu bài: Nêu mục tiêu gioi học và ghi tên bài lên bảng  b) Luyện tập:  Bài 1: - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Mời 2HS lên bảng chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 2 : -Gọi học sinh nêu yêu cầu bài .  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Gọi 2 học sinh lên bảng giải bài  - Nhận xét bài làm của học sinh.  Bài 3: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở  - Gọi 2 học sinh lên bảng giải bài.  - Nhận xét bài làm của học sinh.  Bài 4: - Hướng dẫn tương tự như trên.  Bài 5: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  HDHS tìm hiểu bài toán  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở  - Gọi 1 học sinh lên bảng giải bài.  - Nhận xét bài làm của học sinh.  **4) Củng cố - Dặn dò:**  - Dặn về nhà học và làm bài tập.  **5. Nhận xét đánh giá tiết học.** | - 2HS lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - 1HS nêu yêu cầu: Tính giá trị biểu thức.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 2 em lên bảng, lớp nhận xét bổ sung.  - Một em nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 2HS lên bảng thực hiện, lớp theo dõi bổ sung.  - Một học sinh nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp thực hiện vào vở  - 2HS lên bảng thực hiện, lớp bổ sung.    - Một học sinh nêu yêu cầu bài  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 2 em lên bảng , lớp theo dõi bổ sung.  86 – ( 81 – 31 ) = 36  Vậy 36 là giá trị của biểu thức: 86- (81-31)  - 1 em đọc bài toán  Bài giải  Mỗi thùng có số bánh là  4 x 5 = 20 ( bánh )  Số thùng xếp được là:  800 : 20 = 40 ( thùng )  Đáp số: 40 thùng |

**TIẾT 2: Chính tả (Nghe –viết:( tct 33)**

**VẦNG TRĂNG QUÊ EM**

**I/Mục tiêu:**

- Nghe viết đúng bài chính tả trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

- Làm đúng bài tập 2 a/b hoặc bài tập phương ngữ do GV soạn

***\* BVMT: HS yêu quý cảnh đẹp thiên nhiên trên đất nước ta,từ đó thêm yêu quý môi trường xung quanh (trực tiếp- HĐ1)***

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- 2 tờ phiếu khổ to viết nội dung của bài tập 2b.

**III/ Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2.Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu học sinh viết bảng con một số tiếng dễ sai ở bài trước.  - Nhận xét đánh giá.  **3.Bài mới:**  a) Giới thiệu bài:GV nêu mục đích,yêu cầu của tiết học  b) Hướng dẫn nghe - viết :  +Hướng dẫn chuẩn bị:  - Đọc đoạn văn một lượt.  - Yêu cầu 2 em đọc lại, cả lớp đọc thầm theo.  ***\*GDMT: Vầng trăng đang nhô lên được miêu tả đẹp như thế nào?***  + Bài chính tả gồm mấy đoạn?  + Chữ đầu mỗi đoạn được viết như thế nào? +Trong đoạn văn còn có những chữ nào viết hoa?  - Y/C đọc lấy bảng con và viết các tiếng khó.  + Giáo viên đọc cho học sinh viết vào vở .  + Chấm, chữa bài.  c/ Hướng dẫn làm bài tập  Bài 2b : - Nêu yêu cầu của bài tập 2.  - Dán 2 băng giấy lên bảng.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở bài tập .  - Gọi 2 học sinh lên bảng thi điền đúng, điền nhanh .  - Khi làm xong yêu cầu 5 – 7 em đọc lại kết quả  - Giáo viên nhận xét bài làm học sinh.  4**) Củng cố - Dặn dò:**  - Dặn về nhà học bài và xem trước bài mới.  **5. Nhận xét đánh giá tiết học** | - Học sinh lên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con các từ: lưỡi, những, thảng băng, thuở bé,  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lắng nghe.  - 2 em đọc lại đoạn văn, cả lớp đọc thầm.  - HSTL  + Gồm 2 đoạn.  + Viết lùi vào 1ô và viết hoa.  + Những chữ đầu câu.  -HS việt tiếng khó vào bảng con.  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở .  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 1HS nêu yêu cầu của bài.  - Học sinh làm vào VBT.  - 2 học sinh lên bảng thi làm bài  - 5HS đọc lại bài theo kết quả đúng:  Các từ cần điền: mắc trồng khoai, bắc mạ (gieo mạ), gặt hái, mặc đèo cao, ngắt hoa. |

**TIẾT 3: Luyện từ và câu ( tct 17)**

**ÔN VỀ TỪ CHỈ ĐẶC ĐIỂM**

**ÔN KIỂU CÂU AI THẾ NÀO? DẤU PHẨY.**

**I/Mục tiêu :**

- Tìm được các từ chỉ đặc điểm của người hoặc vật (bt1)

- Biết đặc câu theo mẩu Ai thế nào? Để miêu tả một đối tượng (bt2).

- Đặt được dấu phẩy vào chổ thích hợp trong câu (bt3a,b)

***\* BVMT: - Giáo dục tình cảm đối với con người và thiên nhiên đất nước.(Trực tiếp- HĐ1)***

**II/Đồ dùng dạy - học**:

* Bảng lớp viết nội dung BT1- 3 băng giấy viết một câu văn bài tập 3 .

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2.Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu 2 em làm miệng bài tập 2  - Nhận xét phần kiểm tra bài cũ.  **3.Bài mới:**  a) Giới thiệu bài:GV nêu mục đích,yêu cầu của bài  b)Hướng dẫn học sinh làm bài tập:  Bài 1: - Yêu cầu học sinh đọc bài tập 1 Yêu cầu các nhóm làm vào phiếu bài tập.  - Mời 3 em lên làm vào 3 tờ giấy to dán sẵn trên bảng .  - Giáo viên chốt lại lời giải đúng .  Bài 2 : - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 2.- Yêu cầu cả lớp đọc thầm .  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở .  - Mời ba học sinh đại diện lên bảng làm vào tờ phiếu lớn .  - Giáo viên theo dõi nhận xét .  ***\*BVMT: Em cần làm gì để bảo vệ thiên nhiên?***  Bài 3. -Yêu cầu đọc nội dung bài tập 3 .  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở bài tập.  - Mời học sinh tiếp nối đọc lại đoạn văn.  - Nhận xét và chốt lại lời giải đúng .  4) Củng cố - Dặn dò  5. Nhận xét: | Hai em lên bảng làm miệng bài tập số 2  - Học sinh khác nhận xét bài bạn .  - Cả lớp theo dõi giới thiệu bài.   * HS lắng nghe   - 1HS nêu yêu cầu BT  - Thực hành làm vào phiếu bài tập.  - 3HS lên thi làm làm bài. Lớp nhận xét chữa bài.   |  |  | | --- | --- | | a/ Mến | Dũng cảm, tốt bụng ,… | | b/Đom đóm | Chuyên cần, chăm chỉ | | c/Mồ côi | Thông minh, nhanh trí |   - 1 em đọc bài tập 2.  - Cả lớp hoàn thành bài tập .  - 3 nhóm lên bảng làm vào tờ phiếu lớn đã treo sẵn   |  |  | | --- | --- | | Ai | thế nào ? | | a/ Bác nông dân | Chăm chỉ, chịu khó, vui vẻ khi cày xong … | | b/ Bông hoa trong vuờn | Thật tươi tắn, thơm ngát thật tươi trong buổi sáng mùa thu... | | Buổi sớm hôm qua | Lạnh buốt, lạnh chưa từng thấy, hơi lạnh … |   -HSTL  - 1HS nêu yêu cầu BT3  - Cả lớp tự làm bài vào VBT.  - 2 em lên bảng thi làm nhanh.  - Ếch con ngoan ngoãn, chăm chỉ và thông minh .  - Nắng cuối thu vàng ong, dù chỉ giữa trưa cũng dìu dịu .  - 2HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu đúng..  - 2HS nêu lại nội dung vừa học. |

**TIẾT 4 Tập viết( tct 17)**

**ÔN CHỮ HOA N**

**I/Mục tiêu** :

- Viết đúng chữ hoa N. Viết đúng tên riêng Ngô Quyền và câu ứng dụng

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Mẫu chữ viết hoa N, mẫu chữ tên riêng Ngô Quyền và câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu HS viết trên bảng con các chữ hoa.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **3.Bài mới:** a) Giới thiệu bài:GV nêu mục đích,yêu cầu của tiết học  b)Hướng dẫn viết trên bảng con  + Luyện viết chữ hoa :  - Yêu cầu tìm các chữ hoa có trong bài ?  + Học sinh viết từ ứng dụng tên riêng  + Luyện viết câu ứng dụng:  - Gọi HS đọc câu ưng dụng.  - Y/C luyện viết những tiếng có chữ hoa  ( Đường , Nghệ , Non ) là chữ đầu dòng.  c) Hướng dẫn viết vào vở :  - Nêu yêu cầu viết chữ N một dòng cỡ nhỏ; chữ : Q, Đ : 1 dòng .  - Viết tên riêng Ngô Quyền 2 dòng cỡ nhỏ  - Viết câu ca dao 2 lần .  d/ Chấm chữa bài  - Giáo viên nhận xét bài học sinh.  - Nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  **4/ Củng cố - Dặn dò:**  **5. Nhận xét :** | - Hai em lên bảng viết từ : Mạc Thị Bưởi  - Lớp viết vào bảng con.  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Các chữ hoa có trong bài: N, Q.  - Một học sinh đọc từ ứng dụng: Ngô Quyền .  - Tập viết trên bảng con: Ngô Quyền.  - 1HS đọc câu ứng dụng:  Đường vô xứ Nghệ quanh quanh  Non xanh nước biếc như tranh họa đồ  - Lớp tập viết trên bảng con: Đường , Nghệ , Non.  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |

**Tiết 5: Ôn tiếng việt: Tct 3:**

**LUYỆN VIẾT : KỂ VỀ NÔNG THÔN , THÀNH THỊ**

**I. Mục tiêu.**

- Biết viết một đoạn văn ngắn kể về nông thôn hoặc thành thị

- Rèn kĩ năng viết được đoạn văn ngắn chân thực, câu văn rõ ràng

**II. Đồ dùng dạy học.** - Bảng phụ

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV**  Bài 1. Viết một đoạn văn ngắn (từ 5-7 câu) kể về thành thị hoặc nông thôn theo gợi ý sau:  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Gọi 2HS đọc câu hỏi gợi ý đã viết sẵn trên  bảng.  HD HS làm mẫu:  - Yêu cầu học sinh tập kể  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Giúp đỡ HS còn lúng túng.  - Mời năm đến sáu em đọc bài  - Nhận xét 3 – 5 em. | **Hoạt động của HS**  - HS đọc  - 2 em đọc câu hỏi gợi ý.  - HS theo dõi  - HS tập kể  - Cả lớp làm bài vào vở.  - Đọc lại bài của mình trước lớp từ (5 – 6 em)  - Lớp theo dõi nhận xét bình chọn bạn làm tốt nhất . |

|  |
| --- |
|  |

*Ngày soạn: 16 / 12 / 2018*

*Ngày dạy:Thø tư ngµy 19 th¸ng 12 n¨m 2018*

**TIẾT 1: Toán ( tct 83)**

**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I/Mục tiêu :**

- Biết tính giá trị biểu thức ở cả 3 dạng.G/ tải bài 2;3 dòng 2.

- BT cần làm: bt1,bt2(dòng 1),bt3(dòng 1,bt4,bt5)

**II/Đồ dùng dạy - học:**

* Nội dung bài tập 4 chép sẵn vào bảng phụ .

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định**  **2. KTBC** :  - Goi 2HS lên bảng làm BT: Tính giá trị của biểu thức: 123 x (42 - 40)  (100 + 11) x 9  - Nhận xét  **3.Bài mới:** a) Giới thiệu bài: Nêu được mục tiêu giời học và ghi tên bài lên bảng  b) Luyện tập:  Bài 1: - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Mời 2HS lên bảng chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 2 : -Gọi học sinh nêu yêu cầu bài .  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở.  - Gọi 2 học sinh lên bảng giải bài  - Nhận xét bài làm của học sinh.  Bài 3: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở  - Gọi 2 học sinh lên bảng giải bài.  - Nhận xét bài làm của học sinh.    Bài 4: - Hướng dẫn tương tự như trên.  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài.  Bài 5: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  HDHS tìm hiểu bài toán  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở  - Gọi 1 học sinh lên bảng giải bài.  **4) Củng cố - Dặn dò:**  **5.Nhận xét:** | - 2HS lên bảng làm bài.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Thực hiện  - 2 em lên bảng, lớp nhận xét bổ sung.  324 – 20 + 61 = 304 + 61  = 365  188 + 12 – 50 = 200 – 50  = 150  21 x 3 : 9 = 63 : 9  = 7  40 : 2 x 6 = 20 x 6  = 120  - 2HS lên bảng thực hiện, lớp theo dõi bổ sung.  15 + 7 x 8 = 15 + 56  = 71  90 + 28 : 2 = 90 + 14  = 104  - Một học sinh nêu yêu cầu bài.  - Cả lớp thực hiện vào vở  - 2HS lên bảng thực hiện, lớp bổ sung.  123 x ( 42 – 40 ) = 123 x 2  = 246  64 : ( 8 : 4 ) = 64 : 2  = 32  - 2 em lên bảng , lớp theo dõi bổ sung.  86 – ( 81 – 31 ) = 36  Vậy 36 là giá trị của biểu thức: 86- (81-31)  - 1 em đọc bài toán  Bài giải  Mỗi thùng có số bánh là  4 x 5 = 20 ( bánh )  Số thùng xếp được là:  800 : 20 = 40 ( thùng )  Đáp số: 40 thùng   * HS làm vở |

**TIẾT 2 Đạo đức ( tct 17)**

**BIẾT ƠN THƯƠNG BINH LIỆT SĨ (tiết 2)**

**I/Mục tiêu**:

- Kính trọng, biết ơn và quan tâm, giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ ở dịa phương bằng những việc làm phù hợp với khả năng

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Một số bài hát về chủ đề bài học.

**III/Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  3.Bài mới: a) Giới thiệu bài ; Nêu được mục đích,yêu cầu của tiết học  a/ Hoạt động 1: Xem tranh kể lại những người anh hùng.  - Chia nhóm, phát cho mỗi nhóm một bức tranh (ảnh): Trần Quốc Toản, Lý Tự Trọng, Võ Thị Sáu, Kim Đồng  - Yêu cầu Các nhóm quan sát và thảo luận theo gợi ý :  + Người trong tranh (ảnh) là ai ?  + Em biết gì về gương chiến đấu, hy sinh của anh hùng liệt sĩ đó ?  - Mời đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Yêu cầu cả lớp theo dõi và nhận xét.  - Nhận xét, tóm tắt lại gương chiến đấu, hy sinh của các anh hùng liệt sĩ đã nêu trên.  b/ Hoạt động 2: Kể lại một số hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở địa phương mà em biết.  - Gọi 1-3 HS kể.  - Yêu cầu cả lớp trao đổi nhận xét và bổ sung.  - Giáo viên kết luận .  c/ Hoạt động 3: Tổ chức cho HS múa, hát, đọc thơ theo chủ đề về TB,LS.  - Cho HS xung phong hát, múa, đọc thơ...  - GV cùng cả lớp nhận xét tuyên dương.  **4/Củng cố- Dặn dò:**  **5. Nhận xét :** | - Ngồi theo nhóm, quan sát tranh và thảo luận theo các gợi ý.    - Đại diện nhóm lên trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và bổ sung nếu có.  - Lần lượt từng em lên múa, hát những bài hát có chủ đề về những gương liệt sĩ , bà mẹ Việt Nam anh hùng và các liệt sĩ tuổi thiếu nhi …  - Cả lớp theo dõi nhận xét tuyên dương.   * HS thực hiện * HSTL |

**TIẾT 3: Tập đọc ( tct 34)**

**ANH ĐOM ĐÓM**

**I/Mục tiêu:**

* Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc các dòng thơ khổ thơ
* Hiểu ND: Đom Đóm rất chuyên cần. Cuộc sống của cá loài vật ở làng quê vào ban đêm rất đẹp và sinh động ( trả lời được các câu hỏi trong SGK ,thuộc 2-3 khổ thơ trong bài)

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Tranh minh họa bài thơ trong SGK .

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1**.Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi hai em nhìn bảng nối tiếp kể lại 3 đoạn câu chuyện “Mồ Côi xử kiện".  - Nhận xét  **3.Bài mới**: a) Giới thiệu bài:Đom Đóm là loài bọ cánh cứng,ban đêm bụng phát ra ánh sáng lập loè.  b) Luyện đọc:  + GV Đọc mẫu bài thơ.  + Hd học sinh luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ  - Yêu cầu đọc mỗi em 2 dòng thơ.  - Gọi HS đọc từng khổ thơ trước lớp .  - Nhắc nhớ học sinh ngắt nghỉ hơi đúng ở các dòng thơ, khổ thơ nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả trong bài thơ.  - Yêu cầu đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  c) Hướng dẫn tìm hiểu bài :  - Mời cả lớp đọc thầm 2 khổ thơ đầu.  + Anh đom đóm lên đèn đi đâu ?  + Tìm TN tả đức tính của anh Đom Đóm?  - Yêu cầu đọc thầm khổ thơ 3 và 4 của bài thơ  + Anh Đom Đóm thấy những cảnh gì trong đêm?  + Tìm một hình ảnh đẹp của anh Đom Đóm trong bài ?  - Giáo viên kết luận .  d) Học thuộc lòng bài thơ :  - Giáo viên đọc lại bài thơ.  - Hướng dẫn HS học thuộc lòng từng khổ, cả bài thơ.  - Mời lần 2 em thi đọc thuộc lòng cả bài thơ.  4**) Củng cố - Dặn dò:**  **5. Nhận xét đánh giá tiết học.** | - 3 em lên tiếp nối kể lại các đoạn của câu chuyện.  - Nêu lên nội dung ý nghĩa câu chuyện.  - Lớp theo dõi, giáo viên giới thiệu.  - Lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Nt nhau đọc từng dòng thơ trước lớp.  - Nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ trước lớp.  - Đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Cả lớp đọc đồng thanh bài thơ.  - Lớp đọc thầm 2 khổ thơ đầu .  - Anh lên đèn đi gác cho mọi người ngủ yên .- Anh “ chuyên cần “  - Học sinh đọc khổ thơ 3 và 4 .  - Thấy chị cò bợ ru con , thím vạc lặng lẽ mò tôm bên sông.  - Tự nêu lên các ý kiến của riêng mình .  - Học sinh khác nhận xét bổ sung.  - Lắng nghe giáo viên đọc  - Đọc từng câu rồi cả bài theo hướng dẫn của giáo viên.  - 2HS thi đọc thuộc lòng cả bài thơ .  - Ca ngợi Đom Đóm chuyên cần. |

**TIẾT 4 Tự nhiên xã hội ( tct 34)**

**ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**I/Mục tiêu**:

- Nêu tên và chỉ đúng vị trí các bộ phận của cơ quan hô hấp, tuần hoàn, bài tiết nước tiểu, thần kinh và gữi vệ sinh cơ quan đó.

**II/Đồ dùng dạy - học**:

- Hình các cơ quan : hô hấp, tuần hoàn, bài tiết nước tiểu, thần kinh.

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Khi đi xe đạp ta cần đi như thế nào cho đúng luật giao thông?  - Nhận xét đánh giá.  **3.Bài mới** : - Giới thiệu bài:Nêu được tên và chức năng của các bộ phận từng cơ quan  a/HĐ 1:Trò chơi ai nhanh ai đúng ?  Bước 1 - Chia thành các nhóm, yêu cầu các nhóm quan sát tranh vẽ về các cơ quan  Bước 2 :  - Yêu cầu các nhóm thảo luận và lên gắn được thẻ đúng vào từng tranh .  - Kết luận.  b/ HĐ 2: Quan sát theo nhóm  Bước 1 : - Yêu cầu các nhóm quan sát các hình SGK và thảo luận theo gợi ý :  + Hãy cho biết các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp ,thương mại, thông tin liên lạc có trong các hình đó?  - Liên hệ thực tế để nói về các hoạt động nông nghiệp ở địa phương?  Bước2 - Mời đại diện các nhóm lên dán tranh sưu tầm được và trình bày trước lớp .  -Yêu cầu lớp nhận xét bổ sung .  c/HĐ 3 : Vẽ sơ đồ gia đình .  Bước 1:- Yêu cầu HS làm việc cá nhân .  - Vẽ sơ đồ của gia đình mình .  Bước 2 : -Yêu cầu lần lượt một số em lên chỉ sơ đồ mình vẽ và giới thiệu .  **4) Củng cố - Dặn dò:**  **5. Nhận xét :** | - 2HS trả lời về nội dung bài học trong bài :” An toàn khi đi xe đạp “.  - Lớp theo dõi.  - Các nhóm quan sát các bức tranh về các cơ quan đã học: hô hấp, tuần hoàn, bài tiết nước tiểu , thần kinh … thảo luận theo hướng dẫn của giáo viên.  - 4 nhóm lên thi gắn thẻ vào bức tranh đúng và nhanh.  - Lần lượt các nhóm lên trình bày trước lớp .  - Lớp lắng nghe, nhận xét bổ sung nếu có .  - Lớp làm việc cá nhân tưng em sẽ vẽ về sơ đồ gia đình mình lên tờ giấy lớn  - Lần lượt từng em lên chỉ sơ đồ và giới thiệu trước lớp . |

**TIẾT 5 Mĩ thuật ( tct 17)**

**CHỦ ĐỀ 7 : LỄ HỘI QUÊ EM**

( Thời lượng : 4 tiết )

**I.MỤC TIÊU:**

- Nhận ra sự đa dạng, phong phú của lễ hội ở các vùng miền khác nhau trên cả nước.

- Chọn được các hình ảnh tiêu biểu để thể hiện bức tranh chủ đề “ Lế hội quê em”.

- Giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn.

**II.CHUẨN BỊ:**

- Hình ảnh về các hoạt động lễ hội.

- Các bức tranh về lễ hội.

- Hình vẽ dáng người hoạt động.

- Giấy vẽ, màu vẽ, keo dán, giấy màu, kéo….

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Khởi động

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **GIÁO VIÊN** | **HỌC SINH** |
| **1. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  **3.Bài mới:**  **TIẾT 3**  **Hoạt động 3: Thực hành**  **1. Hoạt động cá nhân:**  **-** GV yêu cầu mỗi HS tự tạo hình ảnh bằng cách vẽ, xé dán, nặn… theo nội dung chủ đề lễ hội.  Cho HS tách rời các hình ảnh đã tạo được thành kho hình ảnh của nhóm mình.  **2. Hoạt động nhóm:**  **-** Cho các nhóm thảo luận và thống nhất về nội dung tranh của nhóm mình.  - GV yêu cầu mỗi nhóm sắp xếp các hình ảnh tạo được thành bức tranh tập thể với chủ đề “ Lễ hội”.  Lưu ý cho HS: Có thể thêm các hình ảnh, chi tiết khác để làm rõ hoạt động của nhân vật.  GV bao quát lớp, hướng dẫn cho các nhóm những điểm chưa đẹp để HS hoàn thành tốt hơn bài của nhóm mình  +GV nhận xét tiết học.  **4.Củng cố dặn dò:**  -Dặn dò tiết học sau: Trưng bày, giới thiệu sản phẩm  **5.Nhận xét tiết học:** | - HS vẽ, xé dán, nặn… theo nội dung chủ đề  HS tách rời các hình ảnh ra khỏi tờ giấy  - HS thảo luận nhóm và chọn nội dung tranh  - HS làm việc theo nhóm, sắp xếp hình ảnh tạo thành bức tranh chủ đề  “ Lễ hội”.  HS thảo luận, thống nhất thêm hình ảnh để tranh sinh động hơn.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |

*Ngày soạn: 16 /12 /2018*

*Ngày dạy:Thø năm ngµy 20 th¸ng 12 n¨m 2018*

**TIẾT 1: Thủ công ( tct 17)**

**CẮT DÁN CHỮ VUI VẺ (t1)**

**I/Mục tiêu** :

- Biết kẻ cắt dán chữ VUI VẼ

- Kẻ ,cắt, dán được chữ VUI VẼ. Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Các chữ dán tương đối phẳng cân đối.

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Mẫu của chữ VUI VẺ đã dán. Tranh quy trình kẻ, cắt, dán chữ VUI VẺ.

- Giấy thủ công, bút chì , kéo thủ công, thước kẻ.

**III/Hoạt động dạy - học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **3.Bài mới:** - Giới thiệu bài: Nêu được mục tiêu giờ học và ghi tên bài lên bảng  a/ Hoạt động 1 : Hd quan sát và nhận xét  - Cho quan sát mẫu chữ VUI VẺ.  + Hãy nêu tên các chữ cái trong mẫu chữ VUI VẺ?  + Em có nhận xét về khoảng cách giữa các chữ đó?  - Y/CHS nhắc lại cách cắt chữ V, U , E , I.  - GV nhận xét và củng cố cách kẻ, cắt chữ.  b/ Hoạt động 2 : Giáo viên hướng dẫn mẫu  + Bước 2: Dán thành chữ VUI VẺ.  - Dán từng chữ vào các vị trí đã ướm.  + Sau khi hướng dẫn xong giáo viên cho tập kẻ, cắt và dán chữ VUI VẺ vào giấy nháp.  **4) Củng cố - Dặn dò:**  - Dặn về nhà chuẩn bị giờ sau thực hành.  **5. Nhận xét**: | - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình.  - Lớp theo dõi.  - Cả lớp quan sát mẫu chữ VUI VẺ .  - Trong mẫu chữ có các chữ cái: V-U-I -E-dấu hỏi.  - Khoảng cách giữa các chữ đều nhau.  - 2 em nhắc lại cách kẻ, cắt dán các chữ V, U, E, I .  - Lớp quan sát tranh quy trình, lắng nghe GV hướng dẫn các bước và quy trình kẻ, cắt, dán các chữ cái và dấu hỏi.  - Tiến hành tập kẻ , cắt và dán chữ VUI VẺ theo hướng dẫn của giáo viên vào nháp .  - Làm VS lớp học. |

**TIẾT 2: Toán ( tct 84)**

**HÌNH CHỮ NHẬT**

**I/Mục tiêu :**

- Bước đầu nhận biết một số yếu tố ( đỉnh, cạnh, góc ) của hình chữ nhật.

- Biết cách nhận dạng hình chữ nhật ( theo yếu tố cạnh góc)

-BT cần làm bt 1,2,3,4

**II/Đồ dùng dạy - học**:

- Các mô hình có dạng hình chữ nhật ; E ke , thước kẻ, thước đo chiều dài .

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ôn định**  **2. Bài cũ :**  - Gọi 2HS lên bảng làm bài tập  - Nhận xét  **3.Bài mới:**  a/ Giới thiệu hình chữ nhật: Nêu mục tiêu giời học và ghi tên bài  - Mời 1HS lên bảng đo độ dài của 2 cạnh dài, 2 cạnh ngắn và dùng ê ke kiểm tra 4 góc.  + Hãy nêu nhận xét về số đo của 2 cạnh dài AB và CD; số đo của 2 cạnh ngắn AD và BC  - Ghi bảng: AB = CD : AD = BC.  + Em có nhận xét gì về 4 góc của HCN ?  - KL: Hình chữ nhật có 4 góc vuông, có 2 cạnh dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn bằng nhau.  + Hãy tìm các hình ảnh xung quanh lớp học có dạng HCN ?  b) Luyện tập:  Bài 1: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Nhận xét chung bài làm của HS.  2: - Gọi học sinh nêu bài tập 2.  - Yêu cầu HS dùng thước đo các cạnh HCN.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 3: - Gọi học sinh đọc bài 3.  - Yêu cầu quan sát kĩ hình vẽ để tìm đủ các hình chữ nhật có trong hình vẽ và tính độ dài các cạnh.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 4:Trò chơi thi vẽ hình  HDHS thi vẽ hình  **4) Củng cố - Dặn dò:**  **5. Nhận xét :** | - 2HS lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi.  - Cả lớp quan sát, lắng nghe GV giới thiệu.  - 1HS lên bảng đo, cả lớp theo dõi.  + Hình chữ nhật ABCD có 2 cạnh dài AB bằng CD và có 2 cạnh ngắn AD bằng BC.  + 4 góc của HCN đều là góc vuông.  - Nhắc lại KL.  + Khung cửa sổ, cửa ra vào, bảng lớp, ...  - 1 học sinh nêu yêu cầu bài tập:  - Cả lớp tự làm bài.  + Hình chữ nhật : MNPQ và RSTU  + Các hình ABCD và EGHI không phải là HCN.  - 1 em đọc đề bài 2.  - Cả lớp thực hiện dùng thước đo độ dài các cạnh hình chữ nhật .  - 3HS nêu kết quả đo trước lớp, cả lớp bổ sung.  Ta có : cạnh AB = CD = 4cm và  cạnh AD = BC = 3cm ;  MN = PQ = 5cm và MQ = NP = 2cm .  - 1HS nêu yêu cầu đề bài 3.    Các HCN có trong hình là ABNM, MNCD, ABCD  -Ta có AD = BC = 3cm và AM = BN = 1 cm MD = NC = 2cm …  - Đổi chéo vở để chấm bài kết hợp tự sửa bài.  - Cả lớp thi vẽ hình |

**TIẾT 3: Chính tả ( tct 34)**

**ÂM THANH THÀNH PHỐ**

**I/Mục tiêu:**

- Nghe viết đúng bài chính tả trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

- Tìm được từ có vần ui/ uôi(BT2)

- Làm đúng bt3 a/b

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- 3 tờ phiếu khổ to viết nội dung bài tập 2.

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG HỌC SINH** |
| 1**. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - yêu cầu 2HS lên bảng viết 5 từ có vần ăc/ăt, cả lớp viết vào bảng con.  - Nhận xét chữa bài  **3.Bài mới:** a) Giới thiệu bài Nêu mục đích ,yêu cầu của tiết học  b) Hướng dẫn nghe viết :  + Hướng dẫn chuẩn bị :  - Đọc 1 lần đoạn chính tả.  - Yêu cầu 2em đọc lại.  + Những từ nào trong bài chính tả hay viết sai ? - Yêu cầu lấy bảng con viết các tiếng khó  + Đọc cho học sinh viết vào vở.  - Đọc lại đoạn văn để học sinh soát lỗi .  + Chấm, chữa bài.  c/ Hướng dẫn làm bài tập  Bài 2 : - Nêu yêu cầu của bài tập .  - Cả lớp cùng thực hiện vào vở.  - Treo các tờ giấy đã chép sẵn bài tập 2 lên  - Yêu cầu 2 nhóm mỗi nhóm cử 3 em lên bảng nối tiếp nhau thi làm bài.  - Yêu cầu cả lớp nhận xét và chốt ý chính  - Mời 5 em đọc lại kết quả .  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **4) Củng cố - Dặn dò:**  - Dặn về học bài và làm bài xem trước bài mới.  **5. Nhận xét:** | - 2HS viết bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con theo yêu cầu của GV.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài .  - Cả lớp theo dõi giáo viên đọc bài.  - 2HS đọc lại đoạn chính tả.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con ( Hải , Cẩm Phả , Bét – tô – ven , pi – a – nô )  - Nghe - viết vào vở.  - Dò bài và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 1 em đọc yêu cầu đề bài .  - Cả lớp tự làm bài vào VBT.  - 2 nhóm lên thi tiếp sức, cả lớp nhận xét bình chọn nhóm thắng cuộc.  - 5HS đọc lại kết quả đúng:  + ui : cúi , cặm cụi , bụi , bùi , dụi mắt , đui , đùi , lùi , tủi thân …  + uôi : tuổi trẻ , chuối , buổi , cuối , đuối , nuôi , muỗi , suối … |

*Ngày soạn:16 / 12 / 2017*

*Ngày dạy:Thứ sáu ngày 21tháng 12 năm 2017*

**TIẾT 1: Toán ( TCT 85)**

**HÌNH VUÔNG**

**I/Mục tiêu :**

- Nhận biết một số yếu tố ( đỉnh, cạnh, góc)của hình vuông.

* Vẽ được hình vuông đơn giản ( trên giầy kẻ ô vuông ).
* GDHS yêu thích học toán.BT cần làm BT1,2,3,4

**II/Đồ dùng dạy học:**

- Các mô hình có dạng hình vuông ; E ke để kiểm tra góc vuông, thước đo chiều dài .

**III/Hoạt động dạy - học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2.Bài cũ :**  - KT 2HS bài Hình chữ nhật.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  **3.Bài mới: -** Giới thiệu bài: Nêu mục tiêu giời học và ghi tên bài  a) Giới thiệu hình vuông .  - Dán mô hình hình vuông lên bảng và giới thiệu: Đây là hình vuông ABCD.  - Mời 1HS lên bảng dùng ê ke để KT 4 góc của HV  + Em có nhận xét gì về các cạnh của hình vuông?  - LK: Hình vuông có 4 góc vuông và có 4 cạnh bằng nhau.  - Gọi nhiều học sinh nhắc lại KL.  b) Luyện tập:  Bài 1: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tự kiểm tra các góc và tìm ra câu trả lời .  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 2: - Gọi học sinh nêu bài tập 2.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Nhận xét chốt lại lời giải đúng.  Bài 3: - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Yêu cầu học sinh quan sát kĩ hình vẽ để kẻ một đoạn thẳng để có hình vuông .  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  Bài 4: - Gọi HS đọc yêu cầu BT.  - Yêu cầu học sinh quan sát hình vẽ  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  4**) Củng cố - Dặn dò**:  - Dặn về nhà học và làm bài tập .  **5. Nhận xét:** | - 2HS lên bảng làm bài 2 và 4 tiết trước .  - Cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Cả lớp quan sát mô hình.  - 1HS lên đo rồi nêu kết quả.  - Lớp rút ra nhận xét:  + Hình vuông ABCD có 4 góc đỉnh A, B, C, D đều là góc vuông.  + Hình vuông ABCD có 4 cạnh đều bằng nhau : AB = BC = CD = DA.  - Học sinh nhắc lại KL.  - Một em nêu yêu cầu bài.  - Lớp tự làm bài. .  - 2HS nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  + Hình vuông : EGHI .  + Các hình ABCD và MNPQ không phải là hình vuông.  - Một em đọc đề bài 2 .  - Ta có : 4 cạnh của hình vuông ABCD là 3 cm và độ dài 4 cạnh hình vuông MNPQ là 4cm.  - 1 em đọc yêu cầu của bài.  - Quan sát hình vẽ và thực hiện kẻ thêm một đoạn thẳng để tạo ra hình vuông.  - 2HS lên bảng làm bài. Lớp nhận xét.  .   * Thực hiện |

**TIẾT 2: Tập làm văn ( tct 17)**

**VIẾT VỀ THÀNH THỊ, NÔNG THÔN**

**I/Mục tiêu:**

- Củng cố cách viết một bài văn về thành thị, nông thôn.

- Giáo dục tình yêu quê hương. Ham thích học văn

***\* BVMT: Giáo dục ý thức tự hào về cảnh quan môi trường trên các vùng đất quê hương.(Trực tiếp - HĐ1)***

**II/Đồ dùng dạy - học:**

- Bảng phụ.

**III/Hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định**  **2. Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu 1HS kể những điều mình biết về nông thôn (thành thị).  - Nhận xét  **3.Bài mới**: a) Giới thiệu bài :Nêu dược mục tiêu bài và viết được một lá thư ngắn gửi bạn  b) Hướng dẫn HS làm BT:  - Gọi 1 học sinh đọc bài tập .  - Nhắc nhở HS trước khi làm bài.  - Yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - Mời 5 - 6 em thi đọc bài làm của mình trước lớp.  ***\* GDMT: Em làm gì để có ý thức bảo vệ tài sản, cảnh quan quê hương mình ?***  - Nhận xét  **4) Củng cố - Dặn dò:**  - Dặn về nhà đọc lại tất cả các bài TĐ và HTL từ đầu năm đến giờ để chuẩn bị tuần sau ôn tập và KT.  **5. Nhận xét:** | - 2 em lên bảng trả lời nội dung câu hỏi của GV.  - Cả theo dõi.  - Lắng nghe.  - 1 em đọc yêu cầu BT.  - Đọc thầm câu hỏi gợi ý.  - Lắng nghe hướng dẫn  - Cả lớp viết bài vào VBT.  - Đọc lại bài của mình trước lớp từ (5- 6 em)  - Lớp theo dõi nhận xét bình chọn bạn làm tốt nhất .   * HSTL |

**Tiết 5: Sinh hoạt (TCT: 17)**

**SINH HOẠT TUẦN 17**

**I. Mục tiêu:**

- Giúp HS thấy được những ưu, khuyết điểm trong tuần qua, từ đó có hướng khắc phục.

- Giáo dục HS tinh thần phê bình và tự phê bình.

- Đề ra ph­ương h­ướng cho tuần 18

- Giáo dục HS học tập có ý thức phấn đấu xây dựng tập thể vững mạnh

**II. Tiến hành sinh hoạt:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Ổn định lớp:** Khởi động  **2. Đánh giá hoạt động tuần 17**  + Ưu điểm:…………………………………….  …………………………………………………  …………………………………………………  …………………………………………………  …………………………………………………  +Tồntại………………………………………..…………………………………………………  ………………………………………………..  ……………………………………………….  ……………………………………………….  ……………………………………………….  **3. Kế hoạch hoạt động tuần 18:**  Giải quyết vấn đề:  - Tiếp tục thực hiện những nội quy đã quy định .  **-** Tiếp tục duy trì sĩ số.  - Thu các khoản quỹ  - Dạy và học theo PPCT  - Lao động vệ sinh trong và ngoài lớp.  - Tham gia các phong trào do nhà trường – đoàn đội phát động.  **-** Học bài và làm bài đầy đủ trước khi đến lớp  -Thi đua đôi bạn cùng tiến  - Mang đúng trang phục đã quy định  **4. Biện pháp:**  -HS theo dõi để thực hiện tốt  -GVCN phối hợp với ban cán sự lớp theo dõi đôn đốc kiêm tra *.* | -Các tổ trưởng lên báo cáo.  -Lớp trưởng báo cáo chung.  -Cán sự làm việc xong.  -Hs lắng nghe và tuyên dương.  - Hs lắng nghe để thực hiện tốt. |

**VSMT:**

**Bài 3: VỆ SINH LÀNG, XÃ (TCT 17)**